

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng hợp các Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội trình tại kỳ họp lần thứ sáu, Hội đồng nhân dân Tỉnh khoá X

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND Tỉnh. Để chuẩn bị kỳ họp thứ sáu, HĐND Tỉnh khoá X, ngày 29/6/2023, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Tỉnh tổ chức họp thẩm tra các nội dung do UBND Tỉnh trình. Tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan¹. Ban Văn hóa - Xã hội (VH-XH) báo cáo kết quả như sau:

I. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp kèm theo Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 26/6/2023 của UBND Tỉnh²

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật, phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND Tỉnh được quy định tại khoản 5 Điều 19 Luật Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015³; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

¹ Đại diện: Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND; đại diện lãnh đạo: Ban Pháp chế, Ban KT – NS HĐND Tỉnh; các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Y tế, Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Tài Chính, Tư pháp; Văn phòng UBND Tỉnh; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Tỉnh...

² Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 26/6/2023 của UBND Tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

³ "5. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh trong lĩnh vực y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội".

- Trình tự đề nghị ban hành nghị quyết: Đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

- Hồ sơ trình, gồm:

+ Chủ trương của Thường trực HĐND Tỉnh tại Công văn số 168/HĐND-VHXXH ngày 04/5/2023⁴.

+ Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 26/6/2023 của UBND Tỉnh.

+ Dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

+ Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 974/BC-STP ngày 09/6/2023 và góp ý tại Công văn 1052/STP-XD&KTQBQPPL ngày 21/6/2023;

+ Tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 86/BC-STC ngày 24/5/2023 của Sở Tài chính;

+ Hình thức lấy ý kiến thành viên UBND Tỉnh bằng văn bản tại Công văn số 1960/VPUBND-KT ngày 20/6/2023 của Văn phòng UBND Tỉnh.

3. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính⁵, theo thẩm quyền, ngày 18/7/2018 HĐND Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 175/2018/NQ-HĐND quy định chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và căn cứ Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính⁶, theo thẩm quyền, ngày 16/7/2019 HĐND Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 259/2019/NQ-HĐND quy định chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 05/10/2022, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 62/2022/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (*Thông tư này thay thế Thông tư số 117/2017/TT-BTC và Thông tư số 124/2018/TT-BTC*). Theo đó, Thông tư số 62/2022/TT-BTC đã quy định thẩm quyền của HĐND Tỉnh xem xét, quyết định một số mức chi hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, người làm công tác quản lý cai nghiện và sau cai nghiện ma túy tại địa phương tại: Khoản

⁴ Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 14/4/2023 của UBND Tỉnh về đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND Tỉnh quy định một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

⁵ Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng.

⁶ Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện.

8⁷, điểm a khoản 11⁸, khoản 14 Điều 5⁹; khoản 2¹⁰, khoản 3 Điều 6¹¹; khoản 3¹², khoản 4 Điều 7¹³; khoản 2 Điều 12¹⁴.

Vì vậy, nhằm triển khai thực hiện, cụ thể hóa một số chế độ hỗ trợ theo quy định tại Thông tư số 62/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách tại địa phương thì việc UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này¹⁵ là cần thiết, đúng thẩm quyền và có cơ sở pháp lý.

4. Nội dung dự thảo Nghị quyết

a) Về thể thức, bố cục: Ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban

⁷ "8. Chi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác ngoài thời gian học tập và lao động tối thiểu: Mức chi 100.000 đồng/người cai nghiện bắt buộc/năm. Trường hợp hỗ trợ mức cao hơn mức quy định tại khoản này, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, HĐND cấp tỉnh xem xét, quyết định mức hỗ trợ cụ thể."

⁸ "a) Người cai nghiện bắt buộc khi chấp hành xong quyết định trở về địa phương nơi cư trú được cấp tiền ăn khi đi đường, tiền tàu xe và 01 (một) bộ quần áo thường (nếu họ không có) theo quy định tại khoản 4 Điều 62 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP; cụ thể: Tiền ăn: mức hỗ trợ 70.000 đồng/người/ngày trong những ngày đi đường, tối đa không quá 03 ngày; Tiền tàu xe: mức hỗ trợ theo giá phương tiện công cộng phổ thông; Cấp 01 (một) bộ quần áo mùa hè hoặc 01 (một) bộ quần áo mùa đông;

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp xem xét, quyết định mức hỗ trợ tối đa để cơ sở cai nghiện bắt buộc thực hiện mua sắm và cấp quần áo cho đối tượng; hỗ trợ mức cao hơn mức tiền ăn và tiền tàu xe quy định tại điểm này."

⁹ "14. Trường hợp trên thực tế phát sinh các khoản chi đặc thù chưa được quy định tại các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp xem xét, quyết định phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước."

¹⁰ "2. Chi thù lao hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã: Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp xem xét quyết định mức thù lao hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, tối đa không quá 0,6 lần mức lương cơ sở hiện hành theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 34 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP."

¹¹ "3. Chi hỗ trợ 01 lần kinh phí cai nghiện đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi hoàn thành ít nhất 03 giai đoạn theo quy định tại Điều 22, Điều 23 và Điều 24 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP: Mức hỗ trợ tối thiểu bằng mức lương cơ sở hiện hành. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp xem xét quyết định mức hỗ trợ cao hơn mức lương cơ sở hiện hành."

¹² "3. Chi hỗ trợ tiền ăn, quần áo, chăn, màn, chiếu, gối, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện tự nguyện là nữ) đối với người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện công lập: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và dự kiến số lượng đối tượng tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc phạm vi quản lý, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định mức hỗ trợ cụ thể, ít nhất bằng 70% mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của địa phương."

¹³ "4. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và dự kiến số lượng đối tượng tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc phạm vi quản lý, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định: a) Mức hỗ trợ cao hơn, đối tượng mở rộng hơn ngoài chế độ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này; b) Mức hỗ trợ chỗ ở cho người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện."

¹⁴ "2... Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng và Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện hết hiệu lực thi hành toàn bộ kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành."

¹⁵ Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Nội dung dự thảo Nghị quyết thực hiện theo quy định mẫu số 42 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

b) Về nội dung: Ban VH-XH cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết.

- Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng được quy định tại Điều 1, 2 của Nghị quyết phù hợp Thông tư 62/2022/TT-BTC.

- Tại Điều 3: Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước được quy định tại Điều 3 Thông tư 62/2022/TT-BTC.

- Tại Điều 4: Ban VH-XH nhận thấy nội dung và mức hỗ trợ người cai nghiện ma túy bắt buộc trong thời gian cai nghiện, trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc để làm thủ tục đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc quy định tại khoản 1, 2, 3 của dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo quy định tại Điều 65 Nghị định 116/2021/NĐ-CP.

- Tại Điều 5: Ban VH-XH nhận thấy nội dung và mức hỗ trợ người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập cụ thể như sau:

+ Tại khoản 1: Nội dung và mức hỗ trợ là 100% cao hơn 5% so với mức chi được quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư 62/2022/TT-BTC, tuy nhiên phù hợp với quy định tại điểm a khoản 4 Điều 7 Thông tư 62/2022/TT-BTC.

+ Tại khoản 2: Nội dung và mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư 62/2022/TT-BTC.

+ Tại khoản 3: Nội dung và mức hỗ trợ tiền quần áo, chăn, màn, chiếu, gối, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện là nữ) được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư 62/2022/TT-BTC.

+ Tại khoản 4: Nội dung và mức hỗ trợ chỗ ở được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Thông tư 62/2022/TT-BTC.

- Tại Điều 6: Ban VH-XH nhận thấy nội dung và mức hỗ trợ người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã là 0,3 lần mức lương cơ sở, thấp hơn 0,3 lần so với mức chi được quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư 62/2022/TT-BTC, tuy nhiên phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 6 và khoản 3 Điều 8 Thông tư 62/2022/TT-BTC.

c) Tại khoản 14 Điều 5 Thông tư 62/2022/TT-BTC quy định: *"Trường hợp trên thực tế phát sinh các khoản chi đặc thù chưa được quy định tại các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp xem xét, quyết định phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-*

CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước".

- Tuy nhiên 02 nội dung khoản chi: Hỗ trợ điện, nước sinh hoạt và tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình, các hoạt động vui chơi giải trí khác ngoài thời gian học tập và lao động tối thiểu: Mức chi 100.000 đồng/người cai nghiện tự nguyện/năm chưa được quy định tại Thông tư 62/2022/TT-BTC nhưng thực tế Tỉnh ta đang thực hiện 02 khoản chi này (theo Nghị quyết 259/2019/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh quy định).

- Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, quy định một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh: *"h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương"*.

- Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách: *"3. Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương không hỗ trợ"*.

Từ những căn cứ trên và qua kết quả phiên họp thẩm tra của Ban VH-XH và ý kiến thống nhất của Sở Tài chính, Sở LĐ-TB&XH; thành viên Ban VH-XH thống nhất đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị quyết 02 nội dung nêu trên.

Kính trình HĐND Tỉnh xem xét, quyết định.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2023

Qua xem xét Báo cáo số 235/BC-UBND ngày 26/6/2023 của UBND Tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2023, Ban VH-XH cơ bản thống nhất với đánh giá của UBND Tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ văn hóa - xã hội 6 tháng đầu năm 2023:

- **Về Giáo dục - Đào tạo:** Tình hình huy động học sinh đến trường ở các cấp học tiếp tục được đảm bảo; ngành giáo dục đã có nhiều nỗ lực để nâng cao chất lượng dạy và học và kết thúc năm học 2022-2023 theo kế hoạch; Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 32/2023/NQ-HĐND ngày 31/3/2023 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về quy định mức hỗ trợ học phí năm học 2022-2023 đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đã góp phần chia sẻ khó khăn với người dân trong điều kiện kinh tế mới phục hồi sau dịch Covid-19.

- **Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Tình hình dịch bệnh được theo dõi, giám sát kịp thời. Việc đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, phát triển nguồn nhân lực được quan tâm thực hiện, từng bước hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh trong nhân dân. Dự án Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp 700 giường đã hoàn thành và đi vào hoạt động đảm bảo người dân có điều kiện tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế chất lượng cao của Tỉnh.

- **Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm và giảm nghèo:** Chính sách an sinh xã hội được triển khai đến đối tượng thụ hưởng, kịp thời hỗ trợ tặng quà cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em nghèo trong dịp lễ, tết; thành lập Trung tâm điều dưỡng người có công. Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và triển khai các chính sách, dự án, tiêu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn Tỉnh được quan tâm. Công tác đào tạo nghề được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng theo hướng nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động, đã hỗ trợ tìm việc làm cho 15.450 lao động, đạt 51,3% kế hoạch năm, trong đó, có 1.003 lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 67% kế hoạch.

- **Hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch:** Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, phong phú, hấp dẫn về nội dung và đa dạng về hình thức; Đặc biệt, tỉnh tổ chức thành công lễ hội Xoài, góp phần tạo dựng hình ảnh địa phương và xây dựng văn hóa, con người Đồng Tháp nghĩa tình, năng động, sáng tạo¹⁶. Tiếp tục quan tâm, chú trọng thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh¹⁷. Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng thể thao quần chúng, chú trọng đầu tư phát triển thể dục, thể thao học đường làm nền tảng phát triển thể thao thành tích cao¹⁸. Ngành du lịch phục hồi và tiếp tục phát triển khá nhanh, thu hút 2,5 triệu lượt khách, tăng 8,99% so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 65,79% kế hoạch năm.

- **Công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội** được quan tâm, chỉ đạo thực hiện; thường xuyên định hướng, cung cấp thông tin cho báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, công tác chỉ đạo điều hành của Tỉnh và kết quả đạt được về phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Hạ tầng viễn thông được quan tâm đầu tư, nâng cấp, hướng đến hạ tầng số, nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, internet trên địa bàn Tỉnh.

*** Một số nội dung tồn tại hạn chế như sau:**

- Việc đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ cho năm học nhưng ngành giáo dục phân bổ về cho cơ sở giáo dục chưa đầy

¹⁶ nhất là các hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng - mừng Xuân, Tuần lễ du lịch gắn với lễ hội hoa Xuân Sa Đéc; Lễ hội Xoài Đồng Tháp năm 2023...

¹⁷ Trong 6 tháng đầu năm 2023, có thêm 01 di tích được xếp hạng cấp quốc gia và 02 di tích xếp hạng cấp tỉnh nâng số di tích được xếp hạng của Tỉnh lên 101 di tích, trong đó, có 01 di tích quốc gia đặc biệt, có 17 di tích quốc gia và 83 di tích cấp Tỉnh; có 08 nghệ nhân của tỉnh Đồng Tháp được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực Di sản văn hoá phi vật thể

¹⁸ Trong 6 tháng đầu năm, cử 28 đoàn thể thao, gồm 58 lượt huấn luyện viên, 324 lượt vận động viên tham gia 28 giải thể thao quốc gia, quốc tế, khu vực với kết quả đạt tổng cộng 117 huy chương (trong đó, 44 HCV, 32 HCB và 41 HCD). Riêng tại Seagames 32, Đồng Tháp đã đóng góp 4 HCV, 1 HCB và 2 HCD.

đủ, kịp thời để phục vụ hoạt động dạy và học, thậm chí giao về cho địa phương khi năm học đã kết thúc. Hiện nay, đội ngũ giáo viên giảng dạy các môn học tích hợp chủ yếu là lắp ghép, phần nào làm ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được quan tâm thực hiện đạt kết quả rất tích cực, nhưng hiện nay trên địa bàn tỉnh có nhiều công ty, doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài chưa công khai, minh bạch chi phí đi lao động theo khung giá trần mà Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định để người lao động lựa chọn doanh nghiệp phù hợp với khả năng điều kiện kinh tế của mình cũng là những bức xúc của người lao động và nhân dân Tỉnh nhà.

- Nguồn lực y tế tuy có được tăng cường nhưng vẫn còn thiếu, chưa đáp ứng được đầy đủ nhu cầu khám chữa bệnh. Các cơ sở y tế gặp khó khăn khi thực hiện tự chủ tài chính do thiếu hụt nguồn thu, không đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên... Công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế mặc dù được quan tâm nhưng hiện nay còn nhiều khó khăn, cần được quan tâm giải quyết; bệnh Sốt xuất huyết, Tay chân miệng có chiều hướng gia tăng so với cùng kỳ năm trước.

- Hiện nay tỷ lệ hộ nghèo của Tỉnh giảm rất thấp, nhưng đời sống của các hộ thoát nghèo hàng năm gặp nhiều khó khăn do không có nguồn thu nhập ổn định. Việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH còn thấp, cùng với việc rút BHXH một lần của người tham gia trên địa bàn Tỉnh tăng cao sau dịch bệnh, làm gia tăng số người rời khỏi hệ thống an sinh xã hội, gây khó khăn cho việc thực hiện mục tiêu bao phủ BHXH. Tình trạng trẻ em bị tai nạn thương tích, trẻ em bị đuổi nước là những vấn đề cần được quan tâm giải quyết.

- Việc giải ngân nguồn vốn chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 của Tỉnh đạt còn thấp. Theo báo cáo giải ngân vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 của Kho bạc Nhà nước Tỉnh thì vốn Trung ương đạt 45% (12,294 triệu đồng); vốn địa phương đạt 16% (341 triệu đồng).

- Hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao tuy được quan tâm thực hiện nhưng chưa được khai thác hết công năng của cơ sở vật chất hiện có. Việc giới thiệu, quảng bá văn hoá, con người Đồng Tháp còn một số mặt hạn chế. Hoạt động du lịch tuy đã được khôi phục nhưng nhiều doanh nghiệp vẫn còn khó khăn; công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch tuy đã được tăng cường nhưng chưa bù đắp được so với trước khi xảy ra dịch bệnh Covid-19.

*** Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023**

Ban VH-XH cơ bản thống nhất với nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023, tuy nhiên đề nghị UBND Tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Rà soát, triển khai đồng bộ các điều kiện để chuẩn bị cho năm học 2023 - 2024 bảo đảm khung chương trình và chất lượng, tăng cường công tác tuyên

truyền để tạo sự đồng thuận trong việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở các khối lớp 4, 8 và 11. Sở Giáo dục và Đào tạo cần phối hợp thống nhất với sở Kế hoạch và Đầu tư thời gian bố trí nguồn ngân sách mua sắm thiết bị tối thiểu phục vụ cho việc dạy và học hợp lý, không để lặp lại trường hợp như năm học 2022-2023.

- Các ngành chuyên môn tăng cường phối hợp với các địa phương triển khai kế hoạch tuyển sinh sâu rộng hơn nữa, cần đổi mới, nghiên cứu cách làm hay về công tác phân luồng, hướng nghiệp, truyền thông, tư vấn mới để rà soát, bổ sung cho phù hợp tình thực tế của địa phương nhằm tạo điều kiện cho tất cả học sinh Trung học phổ thông tiếp cận chính sách hỗ trợ đặc thù của Tỉnh theo Nghị quyết 392/2020/NQ-HĐND¹⁹.

- Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền chính sách hỗ trợ đối với các hộ thoát nghèo hàng năm qua rà soát theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (hộ thoát nghèo nhưng chưa có nguồn thu nhập ổn định, đời sống bấp bênh gặp nhiều khó khăn). Đồng thời yêu cầu các doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp công khai, minh bạch chi phí đi lao động theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để người đi lao động ở nước ngoài tự chọn doanh nghiệp cho mình.

- Hiện nay Trung tâm dịch vụ việc làm Tỉnh thu hồi kinh phí hỗ trợ không hoàn lại theo Nghị quyết 392/2020/NQ-HĐND (học ngoại ngữ, giáo dục định hướng, học nghề và khám sức khỏe) đối với người lao động không đã nhận nhưng không đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong thời gian vừa qua. Qua khảo sát, thời gian các đối tượng này không tham gia đi lao động ở nước ngoài được do điều kiện khách quan, dịch bệnh Covid-19; các nước người lao động đến làm việc tạm thời đóng cửa để phòng chống dịch Covid-19... cho nên việc thu hồi kinh phí này gây khó khăn cho người lao động. Đề nghị UBND Tỉnh quan tâm xem xét.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả dự án chuyển đổi số ngành Y tế, vận động người dân cài đặt và sử dụng số khám chữa bệnh điện tử. Có giải pháp tháo gỡ các khó khăn trong công tác đầu tư, mua sắm các trang thiết bị, vật tư y tế; bổ sung nguồn nhân lực cho ngành y tế. Nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách, giải pháp phù hợp thu hút lực lượng ngành y tế Tỉnh nhà.

- Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, nhất là việc giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ việc làm bền vững.

- Tại điểm c khoản 3 Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 quy định: "*c) Đối với xây dựng nông thôn mới thôn, bản, ấp, UBND cấp tỉnh chủ động xây*

¹⁹ Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người lao động đi thực tập và thực tập nâng cao tay nghề; người tham gia chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do UBND Tỉnh ký kết giai đoạn 2021 - 2025.

dựng tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu phù hợp với đặc điểm kinh tế, văn hóa, xã hội các cộng đồng thôn, bản, áp trên địa bàn để ban hành và chỉ đạo thực hiện, đảm bảo đồng bộ với tiêu chí nông thôn mới cấp xã" nhưng hiện nay UBND Tỉnh chưa ban hành nội dung này. Đề nghị UBND Tỉnh sớm ban hành để địa phương căn cứ tổ chức triển khai thực hiện.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Kết luận số 249-KL/TU của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh về đẩy mạnh phát triển du lịch góp phần tạo dựng hình ảnh tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025 và chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn Tỉnh; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng để bổ sung nguồn nhân lực du lịch.

- Có giải pháp thực hiện đảm bảo lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đến năm 2025 đạt 45%; BHTN 2,5%; BH thất nghiệp 35% và đến năm 2030 đạt tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHXH là 60%; BHTN 5%; BH thất nghiệp 45% theo Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương và Chương trình hành động số 71-CTr/TU ngày 25/7/2018 của Tỉnh ủy Đồng Tháp khoá X thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khoá XII về cải cách chính sách BHXH.

- Tăng cường định hướng tuyên truyền cho cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo thông tin kịp thời, thông suốt. Chủ động nắm bắt thông tin, kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề dư luận xã hội quan tâm, đấu tranh phản bác thông tin không đúng sự thật.

Kính trình HĐND Tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND. Đề.

**TM. BAN VĂN HÓA – XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Đoàn Duy Thùy Ngạn